

Bản án số: 355/2024/HS-PT
Ngày: 31/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Vũ Thanh Liêm**

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Cường**
bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- Thư ký phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Mai**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Trần Đức Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 325/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Chí H** về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1411/2024/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN CHÍ H, sinh ngày 29/4/1986 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: **2 M, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nơi cư trú: **Số E M, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: Môi giới kinh doanh bất động sản; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn T (chết)** và bà **Nguyễn Thị Châu T1**; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt giam ngày 27/02/2023, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* ông **Hồ Văn H1**, luật sư, **Công ty L** thuộc **Đoàn Luật sư thành phố Đ** bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Chí H** theo yêu cầu của Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2022, Nguyễn Chí H vào làm việc tại Công ty Cổ phần B (Văn phòng tại số C N, quận H, thành phố Đà Nẵng). Trong quá trình làm việc, do H có nghiệp vụ về môi giới bất động sản, định giá bất động sản nên đã hỗ trợ các đồng nghiệp trong hoạt động tư vấn, quảng cáo, tiếp thị, thủ tục chốt cọc tới các khách hàng có nhu cầu mua bán bất động sản tại thành phố Đà Nẵng để kiếm thêm thu nhập. Do vậy, khi H được thăng chức lên làm Trưởng phòng Khoa học, các nhân viên Công ty rất tin tưởng về năng lực chuyên môn cũng như nguồn lực tài chính.

Lợi dụng lòng tin đó, khoảng tháng 4/2022, H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của các đồng nghiệp để sử dụng cá nhân. Học đưa ra thông tin gian dối về việc mình có mối quan hệ quen biết với cán bộ ngân hàng và lãnh đạo làm cùng ngành tại Thành phố Hồ Chí Minh nên nắm được thông tin về nhà đất giá “sập hầm” (tức nhà được chủ nhà bán với giá thấp hơn mức định giá của ngân hàng) hoặc nhà đất bị ngân hàng phát mãi tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, H đưa ra mức lợi nhuận là 3% được tính trên tổng giá trị của sản phẩm nhà, giá trị của nhà càng cao thì số tiền lợi nhuận nhận được càng cao. Học còn hứa hẹn để bảo đảm giao kết hoặc thực hiện hợp đồng thì bên mua sẽ đặt cọc một khoản tiền trong một thời hạn nhất định đến khi ra công chứng, lúc này H nhờ mối quan hệ với bên mua để góp một khoản tiền để tăng thêm mức tiền cọc nhằm buộc bên bán phải thực hiện hợp đồng, trong trường hợp nếu bên bán (bên nhận đặt cọc) từ chối việc giao kết, thực hiện hợp đồng thì phải trả cho bên mua (bên đặt cọc) số tiền đã đặt cọc và một khoản tiền tương đương số tiền đã đặt cọc (việc này được H và những người tham gia gọi là bồi cọc).

Do tin tưởng các thông tin Học đưa ra, các bị hại chuyển tiền vào tài khoản mang tên Nguyễn Chí H số 0071004756947 tại Ngân hàng TMCP N và số 03836280301 tại Ngân hàng T4 để tham gia. Học lập các tài khoản trên mạng xã hội Zalo gồm: Tài khoản mang tên “Học” (đăng ký bởi số điện thoại 0971.055.050), tài khoản mang tên “Nhà P1” (đăng ký bởi số điện thoại 0975.460.486) và tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên “Nguyễn Học” để liên hệ, trao đổi thông tin xác nhận số tiền chuyển khoản tham gia bồi cọc, thời gian ra công chứng, số tiền hoa hồng được nhận cho từng bị hại. Thời gian đầu, các bị hại đầu tư từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) - 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và đều được Nguyễn Chí H chi trả tiền hoa hồng đúng thời hạn cam kết. Do đó, sau một thời gian, các bị hại tin tưởng tiếp tục chuyển tiền cho H với số tiền tăng dần. H khai nhận dùng số tiền nhận của các bị hại để tham gia đánh bạc online. Thời gian đầu, H thắng bạc nên dùng số tiền này trả lại cho bị hại tương ứng với số tiền lợi nhuận như đã hứa hẹn; đến tháng 10/2022, do bị thua hết tiền nên không có để chuyển trả lại cho các bị hại. Với thủ đoạn như trên, từ tháng 4/2022 đến tháng 10/2022, H nhận và chiếm đoạt tài sản của 08 (tám) bị hại, cụ thể như sau:

1. Từ ngày 08/5/2022 đến ngày 14/9/2022, H nhận của ông **Đỗ Văn H2** tổng cộng 1.290.000.000 đồng (Một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng). Học trả lại được 995.000.000 đồng (Chín trăm chín mươi lăm triệu đồng), còn 295.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm triệu đồng).

2. Từ ngày 09/8/2022 đến ngày 18/10/2022, H nhận của ông **Hồ Mạnh C** tổng cộng 11.405.000.000 đồng (Mười một tỷ, bốn trăm không năm triệu đồng). Học trả lại được 9.798.000.000 đồng (Chín tỷ, bảy trăm chín mươi tám triệu đồng), còn 1.607.000.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm không bảy triệu đồng) chưa trả lại.

3. Từ ngày 04/5/2022 đến ngày 05/11/2022, H nhận của bà **Huỳnh Thị Ngọc H3** (trú I T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng) tổng cộng 2.094.000.000 đồng (Hai tỷ, không trăm chín mươi bốn triệu đồng). Học trả lại được 1.821.060.000 đồng (Một tỷ, tám trăm hai mươi một triệu đồng), còn 272.940.000 đồng (Hai trăm bảy hai triệu chín trăm bốn mươi triệu đồng) chưa trả lại.

4. Từ ngày 09/8/2022 đến ngày 01/10/2022, H nhận của ông **Phạm Mạnh T2** tổng cộng 1.300.000.000 đồng (Một tỷ, ba trăm triệu đồng). Học trả lại được 912.000.000 đồng (Chín trăm mười hai triệu đồng), còn 388.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi tám triệu đồng) chưa trả lại.

5. Từ ngày 15/8/2022 đến ngày 08/10/2022, H nhận của bà **Phạm Thị Mai P** tổng cộng 17.016.030.000 đồng (Mười bảy tỷ, không trăm mười sáu triệu không trăm ba mươi ngàn đồng). Học trả lại được 11.456.100.000 đồng (Mười một tỷ, bốn trăm năm mươi sáu triệu một trăm ngàn đồng), còn 5.559.930.000 đồng (Năm tỷ, năm trăm năm mươi chín triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng) chưa trả lại.

6. Từ ngày 05/5/2022 đến ngày 14/9/2022, H nhận của ông **Phan Tùng S** tổng cộng 1.100.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm triệu đồng). Học trả lại được 979.000.000 đồng (Chín trăm bảy mươi chín triệu đồng), còn 121.000.000 đồng (Một trăm hai mươi một triệu) chưa trả lại.

7. Từ ngày 05/7/2022 đến ngày 28/9/2022, H nhận của ông **Tường Hoàng T3** tổng cộng 2.840.069.000 đồng (Hai tỷ, tám trăm bốn mươi triệu không trăm sáu mươi chín ngàn đồng). Học trả lại được 2.685.000.000 đồng (Hai tỷ, sáu trăm tám mươi lăm triệu đồng), còn 155.069.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi chín ngàn đồng) chưa trả lại.

8. Từ ngày 24/10/2022 đến ngày 25/10/2022, H nhận của ông **Vũ Trung K** tổng cộng 1.500.000.000 đồng (Một tỷ, năm trăm triệu đồng), đến nay chưa trả lại.

Tổng cộng, H nhận và chiếm đoạt của 08 bị hại 38.545.099.000 đồng (Ba mươi tám tỷ, năm trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm chín mươi chín ngàn đồng), đã trả lại được 28.646.160.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, sáu trăm bốn mươi sáu triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng), còn 9.898.939.000 đồng hiện

chưa trả lại (*Chín tỷ, tám trăm chín mươi tám triệu chín trăm ba mươi chín ngàn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí H** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

II. Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Chí H 20 (hai mươi)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 27/02/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/5/2024, bị cáo **Nguyễn Chí H** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Chí H** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí H** và sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo **Nguyễn Chí H** một phần hình phạt.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo **Nguyễn Chí H** nhất trí về phần tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng để xét xử đối với bị cáo **H**. Luật sư cho rằng, gia đình bị cáo **Nguyễn Chí H** có công với cách mạng, nhân thân của bị cáo **H** chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tác động với gia đình nộp khoản tiền 50 triệu đồng để bồi thường cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí H** giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

1. Bị cáo **Nguyễn Chí H** khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ của vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 4/2022 đến tháng 10/2022, **Nguyễn Chí H** lợi dụng sự tin tưởng của đồng nghiệp, đưa ra thông tin gian dối về việc có mối quan hệ với những người làm việc trong các Ngân hàng Thương mại và lãnh đạo làm cùng **Công ty cổ phần B** tại Thành phố Hồ Chí Minh nên nắm được thông tin về các nguồn nhà giá sập hầm hoặc nguồn nhà bị Ngân hàng phát mãi tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra mức lợi nhuận 3% để các bị hại tin tưởng chuyển tiền đầu tư rồi chiếm đoạt. Tổng cộng **Nguyễn Chí H** đã nhận của 08 người bị hại bao

gồm các ông, bà: **Đỗ Văn H2**, **Hồ Mạnh C**, **Huỳnh Thị Ngọc H3**, **Phạm Mạnh T2**, **Phạm Thị Mai P**, **Phan Tùng S**, **Tưởng Hoàng T3** và **Vũ Trung K** với tổng số tiền 38.545.099.000 đồng, đã trả lại được 28.646.160.000 đồng, còn lại 9.898.939.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt được theo bị cáo **Nguyễn Chí H** khai là sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Nguyễn Chí H** đã bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

2. Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo **Nguyễn Chí H** như: Bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tự nguyện trả lại cho các bị hại số tiền chiếm đoạt cũng khá lớn; cha, mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng “Huy chương kháng chiến hạng nhì”; ông nội của bị cáo là Đảng viên và xử phạt **Nguyễn Chí H** với mức án 20 năm tù là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Chí H** đã tác động với gia đình, bà **Nguyễn Thị Châu T1** mẹ của bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng số tiền 50.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí H**, lời bào chữa của luật sư, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giảm nhẹ cho bị cáo **Nguyễn Chí H** một phần hình phạt.

3. Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo **Nguyễn Chí H** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí H** và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Chí H**: **19 (mười chín)** năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2023.

2. Về án phí: **Nguyễn Chí H** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Liêm